

Duy Tiên, ngày 16 tháng 6 năm 2025.

Số: 07/2025/QĐST- KDTM

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành ngày 06 tháng 6 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số: 12/2025/TLST - KDTM ngày 06 tháng 5 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

* Nguyên đơn:

1/ Công ty cổ phần M (MARS); Trụ sở: Tầng A, tòa nhà V, số I D, D, quận C, thành phố Hà Nội. Người đại diện theo pháp luật: Ông Bùi Công T - Giám đốc. Người đại diện theo ủy quyền: Ông Cao Duy T1 - Trưởng phòng xử lý nợ Miền B. Ủy quyền lại cho ông Đỗ Quốc T2 - Chuyên viên xử lý nợ.

2/ Ngân hàng TMCP V (V1); Trụ sở: Tòa nhà V, số H, L, quận Đ, thành phố Hà Nội. Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D - Chủ tịch Hội đồng quản trị. Người đại diện theo ủy quyền: Ông Đỗ Hoàng L - Giám đốc trung tâm T5 và xử lý nợ pháp lý; Địa chỉ: Tầng G, tòa nhà V, số G D, phường D, quận C, thành phố Hà Nội. Ủy quyền lại cho ông Phạm Tất T3 - Chuyên viên xử lý nợ.

* Bị đơn: Ông Vũ Công C, sinh năm 1984 và bà Bùi Thị Bích T4, sinh năm 1984; cùng nơi cư trú: Thôn T, xã Y, thị xã D, tỉnh Hà Nam.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Số tiền Bị đơn còn nợ Nguyên đơn theo Hợp đồng tín dụng số LN2303248733474 ký ngày 31/03/2023; Giấy đăng ký kiêm hợp đồng cho vay không

TSBD, mở & sử dụng tài khoản thanh toán và dịch vụ ngân hàng Đ ký ngày 05/04/2023; Giấy đề nghị kiêm hợp đồng cấp hạn mức tín dụng thẻ, phát hành và sử dụng thẻ tín dụng số 396-P-2491341 ký ngày 27/04/2023 với tổng số tiền tính đến ngày 06/6/2025 là: 3,222,590,294 đồng (trong đó: Nợ gốc: 2,479,010,441 đồng, nợ lãi: 670,231,595 đồng; lãi chậm trả: 73,366,258 đồng) cụ thể:

+ Số tiền ông Vũ Công C và bà Bùi Thị Bích T4 còn nợ Công ty cổ phần M tính đến ngày 06/6/2025 là: 3,190,385,101 đồng (trong đó: Nợ gốc: 2,454,221,597 đồng, nợ lãi: 663,514,897 đồng; lãi chậm trả: 72,648,607 đồng).

+ Số tiền ông Vũ Công C và bà Bùi Thị Bích T4 còn nợ V2 tính đến ngày 06/6/2025 là: 32,205,193 đồng (trong đó: Nợ gốc: 24,788,844 đồng, nợ lãi: 6,698,698 đồng; lãi chậm trả: 717,651 đồng)

2.2. Ghi nhận sự thỏa thuận của các đương sự về việc thi hành án cụ thể như sau:

- Tiếp tục tính lãi và lãi chậm trả theo đúng thỏa thuận trong các Hợp đồng tín dụng và các khế ước nhận nợ kèm theo kể từ ngày 07/6/2025 cho đến ngày Bị đơn thanh toán hết nợ cho Nguyên đơn.

- Trường hợp Bị đơn không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ nêu trên thì Nguyên đơn được quyền yêu cầu cơ quan thi hành án có thẩm quyền kê biên, xử lý tài sản bảo đảm là: Quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất đối với thửa đất số 116, tờ bản đồ số: PL8, tại địa chỉ: thôn T, xã Y, thị xã D, tỉnh Hà Nam theo hợp đồng thế chấp số LN 2303248733474 đã được công chứng tại hợp đồng số công chứng 2078, quyển số 01-2023 TP/CC-SCC/HĐGD ký ngày 31/03/2023, tại văn phòng C1 địa chỉ tại số G đường N, phường M, thành phố P, tỉnh Hà Nam để thu hồi nợ. Trường hợp số tiền phát mại tài sản không đủ để thanh toán toàn bộ khoản nợ thì Bị đơn vẫn phải tiếp tục trả nợ cho Nguyên đơn cho đến khi khoản nợ được tất toán xong. Trường hợp nếu bị đơn thanh toán được nợ thì nguyên đơn có nghĩa vụ làm thủ tục giải chấp tài sản và trả lại giấy tờ thế chấp cho bị đơn.

2.3. Về chi phí xem xét thẩm định tại chỗ: Nguyên đơn và Bị đơn thỏa thuận không yêu cầu nên Tòa án không giải quyết.

2.4. Về án phí kinh doanh thương mại: Ghi nhận sự thỏa thuận của các đương sự theo đó Bị đơn chịu toàn bộ án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm số tiền là: 48.226.000 đồng. Nguyên đơn đã nộp tạm ứng án phí theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001606 ngày 29/4/2025 tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam số tiền là 40.000.000 đồng được trả lại cho Nguyên đơn.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa

thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tx Duy Tiên;
- Chi cục THADS tx Duy Tiên
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

NGUYỄN THỊ TƯƠI